

Số: /BGDDĐT-NGCBQLGD
V/v tổng kết thực hiện Quyết định
số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019
của Thủ tướng Chính phủ

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục mầm non giai đoạn 2018-2025” (Đề án 33) và Kế hoạch số 49/KH-BGDDĐT ngày 16/01/2025 về việc Tổ chức Hội nghị Tổng kết Đề án 33, Bộ Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tiến hành tổng kết thực hiện Đề án 33 giai đoạn 2018-2025 bằng các hình thức phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và xây dựng báo cáo tổng kết về tình hình thực hiện Đề án 33 (theo đề cương gửi kèm Công văn này) để chuẩn bị cho Hội nghị toàn quốc tổng kết Đề án 33 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào quý IV năm 2025.

Báo cáo bằng văn bản của địa phương gửi về Bộ Giáo dục và Đào tạo (Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục) qua hệ thống e-office **trước ngày 31/5/2025** để tổng hợp, xây dựng báo cáo chung Hội nghị toàn quốc tổng kết thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg giai đoạn 2018-2025 và báo cáo Thủ tướng Chính phủ vào Quý IV năm 2025.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các địa phương kịp thời phản ánh về Bộ Giáo dục và Đào tạo qua Ban Chỉ đạo Đề án 33 để thống nhất thực hiện (Bà Đinh Thị Hồng Kiên, Thư ký Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án 33, số điện thoại: 0985 804 668, địa chỉ email: dthkien@moet.gov.vn).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng (để p/h chỉ đạo);
- Các thành viên trong BCD;
- Lưu: VT, NGCBQLGD.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



**Phạm Ngọc Thuởng
TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 33**

Phụ lục I
ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO
TỔNG KẾT THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTg
NGÀY 08/01/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
(Kèm theo Công văn số ~~587~~/BGDDĐT - NGCBQLGD ngày ~~14~~ tháng 02 năm 2025
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

I. Khái quát chung

1. Khái quát chung về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội;
2. Thực trạng đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non ở địa phương

II. Kết quả triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ngày 08/01/2019 giai đoạn 2018-2025

1. Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai Quyết định số 33/QĐ-TTg

Đánh giá về các nội dung:

1.1. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg ở địa phương;

1.2. Công tác chỉ đạo, phối hợp thực hiện, ban hành văn bản hướng dẫn, kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg của địa phương theo hướng dẫn của Bộ GDĐT;

1.3. Công tác kiểm tra, giám sát thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg .

2. Kết quả thực hiện Đề án 33

Tập trung đánh giá tình hình triển khai, kết quả đạt được nhiệm vụ sau:

2.1. Công tác chỉ đạo Sở GDĐT và các Sở/Ngành liên quan xây dựng và tổ chức chỉ đạo, triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non tại địa phương theo nội dung Quyết định số 33/QĐ-TTg (kế hoạch tổng thể thực hiện Đề án và kế hoạch hàng năm).

- Tình hình thực hiện

- Kết quả đạt được

2.2. Chỉ đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhà giáo và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non tại địa phương theo nội dung Quyết định số 33/QĐ-TTg

Báo cáo cần bám sát các mục tiêu Quyết định số 33/QĐ-TTg giai đoạn 2018-2025 (mục 2 phần I của Quyết định), nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Đề án 33 (Mục II của Quyết định); nêu rõ kết quả đạt được đối với các nhiệm vụ và giải pháp của Quyết định số 33/QĐ-TTg.

2.3. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Quyết định số 33/QĐ-TTg phù hợp với điều kiện của địa phương

- Tình hình thực hiện

- Kết quả đạt được

2.4. Chỉ đạo các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nhiệm vụ có liên quan được quy định tại Đề án này

- Tình hình thực hiện

- Kết quả đạt được

III. Kinh phí thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg theo kế hoạch

1. Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí hàng năm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước để chi cho công tác đổi mới đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non (từ năm 2019-2025).

2. Nguồn kinh phí hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác ngoài ngân sách nhà nước và các nguồn huy động hợp pháp khác (từ năm 2019-2025).

(Tổng kinh phí được cấp và thực hiện theo biểu mẫu đính kèm)

IV. Đánh giá chung

1. Ưu điểm nổi bật (kết quả thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể đạt được trong kế hoạch thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg của địa phương đối chiếu với thời điểm bắt đầu thực hiện Đề án 33 năm 2019).

2. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc

3. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc

V. Bài học kinh nghiệm

VI. Kiến nghị, đề xuất (Nêu rõ những kiến nghị, đề xuất cụ thể)

1. Đối với Chính phủ

2. Đối với Bộ GDĐT và các Bộ, ngành Trung ương

Phụ lục 2
CÁC BIỂU MẪU THỐNG KÊ PHỤC VỤ
BÁO CÁO TỔNG KẾT THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTG
NGÀY 08/01/2019 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
GIAI ĐOẠN 2018-2025

(Kèm theo Công văn số **587**/BGDDĐT-NGCBQLGD ngày **14** tháng **02** năm 2025
của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Mẫu I
KẾT QUẢ TRIỂN KHAI VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN
QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTG

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện

STT	Văn bản hướng dẫn, chỉ đạo		Cơ quan ban hành	Về việc	Năm ban hành
	Loại văn bản (Quyết định/ Công văn,...)	Số lượng			

2. Kinh phí cho việc thực hiện Quyết định số 33/QĐ-TTg

Năm	Kinh phí thực hiện Đề án 33	
	Từ nguồn ngân sách nhà nước	Từ các nguồn hợp pháp khác (nếu có)
2019		
2020		
2021		
2022		
2023		
2024		
2025		
Tổng số kinh phí		

Mẫu II
TỔNG HỢP SỐ LIỆU THỐNG KÊ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN
MỤC TIÊU QUYẾT ĐỊNH SỐ 33/QĐ-TTg GIAI ĐOẠN 2018-2025
(Tính từ khi bắt đầu triển khai thực hiện năm 2019)

1. Kết quả thực hiện mục tiêu Quyết định số 33/QĐ-TTg: Đối với các sở GDĐT

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % tăng so với năm 2018
1)	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được đào tạo nâng cao trình độ đạt trình độ từ cao đẳng sư phạm mầm non trở lên.			
2)	Số giáo viên mầm non đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên.			
3)	Số giáo viên mầm non được đào tạo bổ sung, thay thế đủ số giáo viên mầm non nghỉ hưu, số giáo viên tăng thêm theo tỷ lệ huy động trẻ và số giáo viên còn thiếu hiện nay.			
4)	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; từng bước tiếp cận với trình độ của giáo viên các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN.			
5)	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non mới, chuẩn hiệu trưởng mới.			
6)	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trước			

	khi được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.			
7)	Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm làm cán bộ quản lý giáo dục.			

**Lưu ý: Số liệu báo cáo bao gồm cả giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục của đơn vị báo cáo, cụ thể:*

1) : Số lượng GVMN và CBQL cơ sở GDMN được đào tạo nâng cao trình độ đạt trình độ từ CĐSP mầm non trở lên được tính trên tổng số giáo viên và CBQL cơ sở GDMN công lập và dân lập, tư thục;

2) Số lượng GVMN đạt chuẩn nghề nghiệp mức độ khá trở lên được tính trên tổng số GVMN cơ sở GDMN công lập;

3): Số lượng GVMN được đào tạo bổ sung, thay thế số GV nghỉ hưu, số GV tăng thêm theo tỷ lệ huy động trẻ và số GV còn thiếu hiện nay được tính trên tổng số GV nghỉ hưu, số GV tăng thêm theo tỷ lệ huy động trẻ và số GV còn thiếu hiện nay trong cơ sở GDMN công lập và dân lập, tư thục;

4): Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non cốt cán được bồi dưỡng năng lực hỗ trợ đồng nghiệp tự học, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; từng bước tiếp cận với trình độ của giáo viên các nước tiên tiến trong khu vực ASEAN được tính trên tổng số GV và CBQL cơ sở GDMN cốt cán trong các cơ sở GDMN công lập.

5): Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng nâng cao năng lực theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non mới, chuẩn hiệu trưởng mới được tính trên tổng số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non công lập.

6): Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng, cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp trước khi được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định được tính trên tổng số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bổ nhiệm vào hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.

7): Số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non được bồi dưỡng cấp chứng chỉ nghiệp vụ quản lý giáo dục trước khi được bổ nhiệm làm cán bộ quản lý giáo dục được tính trên tổng số giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non công lập trước khi được bổ nhiệm làm cán bộ quản lý giáo dục.

2. Kết quả thực hiện mục tiêu Quyết định số 33/QĐ-TTg: Đối với các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục mầm non thuộc phạm vi quản lý thực hiện các nhiệm vụ có liên quan được quy định tại Đề án này

TT	Nội dung	Số lượng	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % tăng so với năm 2018
1	Số giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được đào tạo đạt chuẩn về trình độ theo quy định, trong đó 40% giảng viên và cán bộ quản lý đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành, 30% giảng viên đại học và 8% giảng viên cao đẳng đạt trình độ tiến sĩ			
2	Số giảng viên và cán bộ quản lý giáo dục được bồi dưỡng nâng cao năng lực giảng dạy, giáo dục, quản lý, năng lực ngoại ngữ và công nghệ thông tin.			